

**BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**



**CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH  
ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC  
NĂM HỌC 2019 - 2020**

**CẦN THƠ, THÁNG 7 NĂM 2019**



## **8. CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN XÉT NGHIỆM Y HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM HỌC 2019–2020**

### **1. Tên gọi các lớp**

+ Ngành-năm: XN1, XN2, XN3, XN4

### **2. Ký hiệu mã hóa các lớp học**

+ Năm thứ nhất - K45 : 195307A

+ Năm thứ hai - K44 : 185307A

+ Năm thứ ba - K43 : 175307A

+ Năm thứ tư - K42 : 165307A

**NĂM THỨ NHẤT****(Khóa 2019 –2023- K45)****Tổng số SV dự kiến: 80, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 1: 19 tuần (09/09/2019 – 18/01/2020, có 3 tuần ôn thi và thi), 15 tín chỉ/315 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Những nguyên lý của CNMLN I	2	2	30			Thi	
2.	Anh văn I	2	2	30			Thi	
3.	Giáo dục thể chất	3	1	15	2	90	Thi	
4.	Tâm lý y học – Đạo đức Y học	2	2	30			Thi	
5.	Xác suất – Thống kê y học	2	2	30			Thi	
6.	Vật lý và Lý sinh	2	1	15	1	30	Thi	
7.	Sinh học và Di truyền	2	1	15	1	30	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15</b>	<b>11</b>	<b>165</b>	<b>4</b>	<b>150</b>		

**Học kỳ 2: 24 tuần (03/02/2020 – 04/07/2020, có 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi),****16 tín chỉ/300 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Những nguyên lý của CNMLN II	3	3	45			Thi	
2.	Tin học đại cương	2	1	15	1	30	Thi	
3.	Anh văn II	3	3	45			Thi	
4.	Hóa học	2	1	15	1	30	Thi	
5.	Giải phẫu	3	2	30	1	30	Thi	
6.	Sinh lý	3	2	30	1	30	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>12</b>	<b>180</b>	<b>4</b>	<b>120</b>		

**Học kỳ hè: 3 tuần (06/07/2020 – 15/08/2020), 8 tín chỉ/150 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá
			Lý thuyết		Thực hành		
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết	
1.	Giáo dục quốc phòng – an ninh I	2	2	30			Thi
2.	Giáo dục quốc phòng – an ninh II	2	2	30			Thi
3.	Giáo dục quốc phòng – an ninh III	3	1	20	2	65	Thi
4.	Giáo dục quốc phòng – an ninh IV	1	1	10		10	Thi
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>105</b>	<b>2</b>	<b>75</b>	

**NĂM THỨ HAI**

(Khóa 2018 –2022- K44)

**Tổng số SV: 123, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 3: 21 tuần (26/08/2019 – 18/01/2020, có 3 tuần ôn thi và thi), 16 tín chỉ/351 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Anh văn chuyên ngành	3	3	45			Thi	
2.	Xét nghiệm cơ bản	3	1	18	2	60	Thi	
3.	Mô phôi	1	1	18			Thi	
4.	Hoá sinh I	3	2	30	1	30	Thi	
5.	Vi sinh I	3	1	15	2	60	Thi	
6.	Ký sinh trùng I	3	1	15	2	60	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>9</b>	<b>141</b>	<b>7</b>	<b>210</b>		

**Học kỳ 4: 24 tuần (03/02/2020 – 04/07/2020, có 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi), 17 tín chỉ/405 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi Chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	1	1	18			Thi	
2	Huyết học tế bào I	3	1	15	2	60	Thi	
3	Hoá sinh II	4	1	18	3	90	Thi	
4	Vi sinh II	3	1	15	2	60	Thi	
5	Ký sinh trùng II	3	1	15	2	60	Thi	
6	Dược lý	1	1	18			Thi	
7	Dinh dưỡng - VS an toàn thực phẩm	1	1	18			Thi	
8	TCYT- Chương trình YT quốc gia - GDSK	1	1	18			Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>8</b>	<b>135</b>	<b>9</b>	<b>270</b>		

**NĂM THỨ BA****(Khóa 2017 –2021- K43)****Tổng số SV: 97, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 5: 21 tuần (26/08/2019 – 18/01/2020, có 3 tuần ôn thi và thi), 17 tín chỉ/396 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Huyết học tế bào II	3	1	15	2	60	Thi	
2.	Điều dưỡng cơ bản - cấp cứu ban đầu	2	1	15	1	30	Thi	
3.	Xét nghiệm tế bào I	2	1	15	1	30	Thi	
4.	Hóa sinh III	3	1	15	2	60	Thi	
5.	Vi sinh III	3	1	15	2	60	Thi	
6.	Ký sinh trùng III	2	1	15	1	30	Thi	
7.	Bệnh học Nội khoa	1	1	18			Thi	
8.	Bệnh học Ngoại khoa	1	1	18			Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>8</b>	<b>126</b>	<b>9</b>	<b>270</b>		

**Học kỳ 6: 24 tuần (03/02/2020 – 04/07/2020, có 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi), 17 tín chỉ/510 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi Chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Huyết học đông máu và huyết học truyền máu	3	1	18	2	60	Thi	
2	Sức khỏe môi trường	1	1	18			Thi	
3	Xét nghiệm tế bào II	2	1	15	1	30	Thi	
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	30			Thi	
5	Vi sinh IV	3	1	15	2	60	Thi	
6	Thực tập KTXN I: Vi sinh-Ký sinh trùng	3			3	135	Thi	
7	Thực tập KTXN II: Hoá sinh	3			3	135	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>6</b>	<b>96</b>	<b>11</b>	<b>420</b>		

**Ghi chú:** Chia 2 nhóm thực hành kỹ thuật xét nghiệm buổi sáng tại BV Trường, BV ĐKTU Cần Thơ, BV ĐKTP Cần Thơ, BV Nhi đồng Cần Thơ. Mỗi học phần thực tập 6 tuần.

**LỊCH THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM**

Thời gian \ Nhóm	Nhóm 1	Nhóm 2
09/03/2020 – 18/04/2020	Vi sinh-Ký sinh trùng	Hoá sinh
20/04/2020 – 30/05/2020	Hoá sinh	Vi sinh-Ký sinh trùng

Chia 2 nhóm đi thực tập hè (tự học) từ 09/07/2020 đến 18/08/2020 tại BV Trường, mỗi nhóm thực tập 3 tuần. Khoa Điều dưỡng và KTYH tổ chức và quản lý sinh viên tự học.

**NĂM THỨ TƯ****(Khóa 2016 –2020- K42)****Tổng số SV: 42, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 7: 21 tuần (26/08/2019 – 18/01/2020, có 3 tuần ôn thi và thi), 16 tín chỉ/438 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Xét nghiệm huyết học nâng cao	2	1	18	1	30	Thi	
2	Bệnh học Nội khoa	1	1	18			Thi	
3	Bệnh học Ngoại khoa	1	1	18			Thi	
4	Dịch tễ học và các bệnh truyền nhiễm	1	1	18			Thi	
5	Kiểm tra chất lượng xét nghiệm và chống nhiễm khuẩn BV	2	1	18	1	30	Thi	
6	Đường lối CM của ĐCS VN	3	3	45			Thi	
7	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1	1	18			Thi	
8	Thực tập KTXN III: Huyết học	3			3	135	Thi	
9	Thực tập KTXN IV: Xét nghiệm tế bào	2			2	90	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>9</b>	<b>153</b>	<b>7</b>	<b>285</b>		

**Ghi chú:** Chia 2 nhóm thực hành kỹ thuật xét nghiệm buổi sáng tại BV Trường, BV ĐKTU Cần Thơ, BV ĐKTP Cần Thơ, BV Nhi đồng Cần Thơ. Mỗi học phần thực tập 6 tuần, **riêng Xét nghiệm tế bào thực tập 4 tuần.**

**LỊCH THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM**

<b>Nhóm</b>	<b>Nhóm 1</b>	<b>Nhóm 2</b>
<b>Thời gian</b>		
07/10/2019 – 02/11/2019	Huyết học	Xét nghiệm tế bào
04/11/2019 – 16/11/2019		<i>Nghỉ 2 tuần</i>
18/11/2019 – 14/12/2019	Xét nghiệm tế bào	Huyết học
16/12/2019 – 28/12/2019	<i>Nghỉ 2 tuần</i>	

**Học kỳ 8: 16 tuần (03/02/2020 – 09/05/2020, có 1 tuần ôn thi và thi), 18 tín chỉ/720 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi Chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn I	5	1	15	4	180	Thi	
2	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn II	5	1	15	4	180	Thi	
3	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn III	5	1	15	4	180	Thi	
4	Kiến thức chuyên ngành tổng hợp	3			3	135	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18</b>	<b>3</b>	<b>45</b>	<b>15</b>	<b>675</b>		

**Ghi chú:**

- Học lý thuyết Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn từ ngày 03/02/2020 đến 08/02/2020.
- Thực tập Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn cả ngày từ 03/02/2020 đến 02/05/2020.

**ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA TỰ CHỌN  
(chọn 1 trong 5 môn, mỗi môn có 3 học phần)**

TT	Tên học phần	TC
1	Định hướng cơ bản chuyên khoa Vi sinh - Ký sinh trùng I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Vi sinh - Ký sinh trùng II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Vi sinh - Ký sinh trùng III	5
2	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh III	5
3	Định hướng cơ bản chuyên khoa Huyết học I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Huyết học II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Huyết học III	5
4	Định hướng cơ bản chuyên khoa Y sinh học – Di truyền I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Y sinh học – Di truyền II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Y sinh học – Di truyền III	5
5	Định hướng cơ bản chuyên khoa Xét nghiệm tế bào I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Xét nghiệm tế bào II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Xét nghiệm tế bào III	5



## HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Chương trình đào tạo

Áp dụng chương trình chi tiết đào tạo theo học chế tín chỉ. Sinh viên phải đăng ký học phần (trừ năm thứ nhất) dựa trên dự kiến phân bổ số học phần cho từng năm học.

### 2. Kiểm tra và thi kết thúc học phần

- Thực hiện Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 777/QĐ-ĐHYDCT ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

- Tổ chức thi kết thúc học phần ngay khi kết thúc chương trình của từng học phần. Các học phần còn lại tổ chức thi vào tuần thi học kỳ.

### 3. Thực tập

Sinh viên năm thứ 3 chia 2 nhóm thực tập hè (tự học) từ 09/07/2020 đến 18/08/2020 tại BV Trường, mỗi nhóm thực tập 3 tuần. Khoa Điều dưỡng tổ chức và quản lý sinh viên tự học.

### 4. Tốt nghiệp

Thi kiến thức chuyên ngành tổng hợp với các nội dung: Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh – Ký sinh trùng, Xét nghiệm tế bào.

- + Thời gian ôn thi: từ 11/05/2020 – 06/06/2020.
- + Ngày thi: 08/06/2020 – 13/06/2020.
- + Ngày thi lần 2 (dự kiến): 29/06/2020 – 04/07/2020.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Trung Kiên**